

Số: 814 /QĐ-CT

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực nội vụ
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Hải Phòng;
thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ; thẩm quyền giải quyết của
UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 08/TTr-SNV ngày 12/02/2015 và báo cáo của Sở Tư pháp tại Công văn số 84/STP-KSTTHC ngày 12/02/2015 về việc kiểm soát chất lượng hồ sơ bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực nội vụ trên địa bàn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố, thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố.



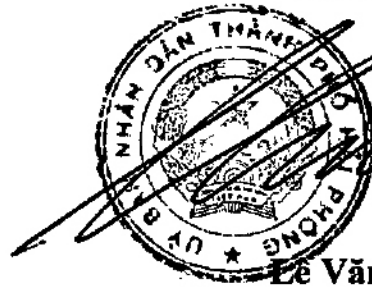
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế nội dung công bố về thủ tục hành chính lĩnh vực nội vụ tại các Quyết định do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành (Quyết định số 42/QĐ-CT ngày 07/01/2013; Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 18/8/2009; Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 29/6/2009; Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 29/6/2009).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Cục KSTTHC-BTP;
- TTTU, TT HUBNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- CV VP UBND TP;
- Cổng TTĐTTP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Thành

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NỘI VỤ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2015
của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (52 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước (07 thủ tục hành chính)	
1	Thẩm định Đề án thành lập cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc Sở
2	Thẩm định Đề án tổ chức lại cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc Sở
3	Thẩm định Đề án giải thể cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc Sở
4	Thẩm định Đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
5	Thẩm định Đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
6	Thẩm định Đề án giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
7	Bổ nhiệm công chức lãnh đạo thuộc diện phân cấp quản lý
II. Lĩnh vực chính quyền địa phương (02 thủ tục hành chính)	
8	Phê chuẩn kết quả bầu cử; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên UBND huyện Bạch Long Vỹ
9	Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên UBND quận, huyện nơi thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân
III. Lĩnh vực công chức, viên chức (11 thủ tục hành chính)	
10	Tuyển dụng công chức qua thi tuyển, xét tuyển
11	Tuyển dụng công chức không qua thi tuyển
12	Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên
13	Nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên

13	Nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên và tương đương
14	Bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức thuộc diện UBND thành phố ký Quyết định
15	Chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc diện UBND thành phố ký Quyết định
16	Nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức thuộc diện UBND thành phố ký Quyết định
17	Nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức
18	Nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc thuộc diện UBND thành phố ký Quyết định
19	Chính quyền hóa thông báo của Thành ủy về chế độ tiền lương đối với cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý
20	Nâng ngạch không qua thi đối với cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu thuộc diện UBND thành phố ký Quyết định

IV. Lĩnh vực tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ (08 thủ tục hành chính)

21	Quy trình thẩm định hồ sơ thành lập, chia tách, sáp nhập và tự giải thể hội, hiệp hội, tổ chức phi chính phủ
22	Quy trình thẩm định hồ sơ phê duyệt điều lệ và đổi tên hội
23	Quy trình thẩm định hồ sơ giải thể hội do vi phạm các quy định của pháp luật
24	Quy trình thẩm định hồ sơ đặt văn phòng đại diện, chi nhánh của các Hội ở Trung ương tại Hải Phòng
25	Quy trình thẩm định hồ sơ thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch, hoặc Tổng thư ký, các chức danh tương đương
26	Quy trình thẩm định hồ sơ thành lập quỹ, hợp nhất, sáp nhập, chia tách, đổi tên, quỹ tự giải thể
27	Quy trình thẩm định hồ sơ cho phép đặt Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện Quỹ

28	Quy trình thẩm định hồ sơ thay đổi giấy phép thành lập hoặc công nhận điều lệ quỹ, công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ
V. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng (09 thủ tục hành chính)	
29	Đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương các loại và Bằng khen về thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội
30	Đề nghị Chính phủ tặng cờ thi đua
31	Đề nghị phong tặng (truy tặng) Danh hiệu Anh hùng cho tập thể hoặc cá nhân; tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua toàn quốc cho cá nhân
32	Đề nghị Chính phủ, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương các loại cho các cán bộ có quá trình cống hiến
33	Khen thưởng: Theo công trạng và thành tích, chuyên đề (theo đợt), đột xuất, đối ngoại về thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội: Cờ thi đua; Bằng khen; danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, đơn vị quyết thắng; chiến sỹ thi đua cấp thành phố
34	Xét duyệt khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến
35	Giải quyết khiếu nại tố cáo về công tác khen thưởng
36	Cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng nhà nước; cấp đổi bằng khen (của thành phố) do thất lạc, hư hỏng.
37	Xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu thành phố Hải Phòng
VI. Lĩnh vực Tôn giáo (15 thủ tục hành chính)	
38	Chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
39	Công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
40	Chấp thuận việc thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc (tổ chức tôn giáo cơ sở) đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo
41	Cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

42	Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
43	Chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo
44	Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
45	Tiếp nhận thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
46	Đăng ký thuyền chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo
47	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh
48	Chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo không thuộc quy định tại Điều 27, 28 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
49	Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo quy định tại Điều 29 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
50	Chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
51	Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện
52	Chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam

✓

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ (09 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực công chức, viên chức (07 thủ tục hành chính)	
1	Tiếp nhận công chức về cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hải Phòng
2	Chuyển công chức đi khỏi cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hải Phòng
3	Bổ nhiệm vào ngạch đối với công chức và xếp lương đối với viên chức
4	Chuyển ngạch đối với công chức, chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (không thuộc diện UBND thành phố quyết định)
5	Nâng bậc lương trước thời hạn đề nghị hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức (không thuộc diện UBND thành phố quyết định)
6	Nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố (không thuộc diện UBND thành phố quyết định)
7	Nâng ngạch không qua thi đối với cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố (không thuộc diện UBND thành phố quyết định)
II. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng (01 thủ tục hành chính)	
8	Xác nhận khen thưởng
III. Lĩnh vực Tôn giáo (01 thủ tục hành chính)	
9	Cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

✓

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (9 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Tôn giáo	
1	Cấp đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong một quận, huyện
2	Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một quận, huyện
3	Tiếp nhận thông báo chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
4	Đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
5	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong một quận, huyện
6	Chấp thuận tổ chức Hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở
7	Chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một quận, huyện
8	Chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo
9	Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một quận, huyện

D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (07 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Tôn giáo	
1	Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng
2	Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng
3	Chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo
4	Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở
5	Tiếp nhận đăng ký người vào tu
6	Tiếp nhận thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp phép xây dựng
7	Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã, phường, thị trấn

